

Số: **329/2020/QĐST- HNGĐ**

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 315/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020, về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Anh NHD**, sinh năm 1989.

HKTT: TD, PC, xã HH, huyện VT, tỉnh TB.

- **Chị ĐTNN**, sinh năm 1992.

HKTT: 222/04 TY, xã GT 3, huyện TT, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ nơi làm việc: số 8 ngõ 21 LVL, phường NC, quận TX, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về tình cảm: Anh NHD và chị ĐTNN TT thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh NHD và chị ĐTNN 01 con chung là NHH, sinh ngày 27/5/2016. Sau ly hôn, anh chị TT thỏa thuận anh Đ trực tiếp nuôi con chung. Chị Nkhông phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Ncó quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản sinh hoạt chung và nhà đất ở chung: Anh Đ, chị Nkhông có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh Đ, chị Ntự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị ĐTNN và anh NHH.

- Về con chung: Chị ĐTNN và anh NHH có 01 con chung là NHH, sinh ngày 27/5/2016. Sau ly hôn, anh Đ được trực tiếp nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Ncho đến khi anh Đ có yêu cầu hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị Ncó quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản sinh hoạt và nhà, đất ở chung: Anh Đ, chị Nkhông có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đ, chị Nmỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Đ, chị Nđã nộp theo biên lai số AA/2018/0000243 và AA/2018/0000244 ngày 16/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận TX;
- Chi cục THA dân sự q.TX;
- UBND xã GT 3,
huyện TT, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu hs vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Viết Hiểu